

Số: 93/2022/QĐST - HNGĐ

K, ngày 20 tháng 5 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 58/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Đ, sinh năm 1993;

- Bị đơn: Anh Bùi Trung D, sinh năm 1991;

Đều trú tại: Khu LĐ, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Đ, sinh năm 1993 và anh Bùi Trung D, sinh năm 1991, đều trú tại: Khu LĐ, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Đ và anh Bùi Trung D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị Đ và anh Bùi Trung D có hai con chung là Bùi Văn H, sinh ngày 15/9/2013 và Bùi Minh H, sinh ngày 15/02/2017. Chị Đ và anh D thoả thuận: Chị Bùi Thị Đ được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con là Bùi Văn H, sinh ngày 15/9/2013; anh Bùi Trung D được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con Bùi Minh H, sinh

ngày 15/02/2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác theo quy định của pháp luật.

Chị Bùi Thị Đ và anh Bùi Trung D chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Bùi Thị Đ và anh Bùi Trung D được quyền thăm nom con chung mà không gây ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Đ và anh Bùi Trung D khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Bùi Thị Đ và anh Bùi Trung D khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000VND (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) đã bao gồm phần án phí của anh D, được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp là 300.000VND (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000801, ngày 01/4/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Hòa Bình. Đối trừ chị Bùi Thị Đ đã chấp hành xong nghĩa vụ về án phí và được hoàn trả lại 150.000VND (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh HB;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND thị trấn Bo - nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đà Giang.

